

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

Số: 1467 /NDHP-TCLĐ
V/v công bố báo cáo thường niên
Công ty đại chúng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 10 tháng 4 năm 2015

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Trụ sở chính: xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Điện thoại: (031). 3775.161

Fax: (031).3775.162

Người thực hiện công bố thông tin: ông Nguyễn Thường Quang, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng:

- Địa chỉ: xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: (031). 3775.161, di động: 0913.385.061 Fax: (031).3775.162
- Số CMND: 031.586.009 do CA Hải Phòng cấp ngày 4/11/2005.
- Email: Quangnt@ndhp.vn.
- Loại thông tin công bố 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ.
- Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên công ty đại chúng Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng năm 2014.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung trên.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng năm 2014 số 1434/BC-NDHP-KHVT-TCLĐ-TCKT ngày 08/4/2015.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS C.ty (đề b/c);
- TGD, P.TGD C.ty;
- Phòng HC (đăng Website C.ty);
- Lưu: VT, TCLĐ.

**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Nguyễn Thường Quang

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY ĐẠI CHỨNG
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng
Năm báo cáo: 2014**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên tiếng Việt: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Tên tiếng Anh: Hai Phong Thermal Power Joint Stock Company.
- Tên viết tắt: HAI PHONG TP,JSC.
- Địa chỉ: Thôn Đoàn, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 031. 3775.161. Fax: 031.3775.162.
- Email: ndhpn@ndhp.vn.
- Website: <http://www.ndhp.com.vn>.
- Vốn điều lệ: 5.000 tỷ đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Dự án NMNĐ Hải Phòng 12.648.006.000.000 đồng;
Dự án NMNĐ Hải Phòng 2 với vốn đang trình hiệu chỉnh 13.039.451.179.994 đồng.
- Giấy Chứng nhận ĐKKD số 0200493225 do Sở KH&ĐT TP.Hải Phòng cấp ngày 20/6/2013 (thay đổi lần 6).

2. Quá trình hình thành và phát triển

Thực hiện chủ trương thay đổi cơ chế quản lý kinh tế của các công ty, doanh nghiệp Nhà nước, trong đó có các công ty phát điện. Ngày 30/7/2002, Văn phòng Chính phủ đã có Thông báo số 129/TB-VPCP nêu ý kiến của Phó Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng cho phép thành lập Công ty cổ phần có vốn của doanh nghiệp Nhà nước để đầu tư Dự án Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng.

Tháng 9/2002, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản, Tổng Công ty Bảo Việt, Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam và Tổng Công ty XNK Xây dựng Việt Nam (Vinaconex) đã đi đến thống nhất và thành lập Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng để đầu tư xây dựng nhà máy phát điện.

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng được thành lập ngày 17/9/2002 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0203000279 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp. Theo đó, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng hoạt động theo

Luật Doanh nghiệp gồm 05 cổ đông sáng lập, với tổng vốn điều lệ là 3.000 tỷ đồng của các đơn vị góp vốn:

- Tập đoàn Điện lực Việt Nam: 77,5%
- Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam: 10%
- Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam: 2,5%
- Tổng Công ty Xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam (Vinaconex): 5%
- Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam (Lilama): 5%

Thực hiện tổng sơ đồ phát triển điện lực Việt Nam giai đoạn 2001 – 2010 (Quy hoạch điện V), bù đắp sự thiếu hụt công suất của hệ thống điện tại khu vực phía Bắc, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng được Thủ tướng Chính phủ giao làm chủ đầu tư Dự án Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng theo Quyết định số 1186/QĐ-TTg ngày 13/12/2002, đồng thời, Công ty tiếp tục được Thủ tướng giao làm chủ đầu tư Dự án Nhiệt điện Hải Phòng 2 theo Quyết định số 1195/QĐ-TTg ngày 09/11/2005.

Để đầu tư xây dựng dự án Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 2, ngày 09/01/2008, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng được tổ chức tại Hà Nội đã thông qua việc tăng vốn điều lệ, cụ thể như sau:

- + Vốn điều lệ đã đăng ký: 3.000.000.000.000 đồng
- + Vốn điều lệ thay đổi: 5.000.000.000.000 đồng
- + Thời điểm thay đổi vốn: Tháng 2/2008
- + Mục đích thay đổi vốn: Để đầu tư xây dựng dự án Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 2
- + Hình thức tăng vốn: Các cổ đông góp vốn bổ sung

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 138/TTg-ĐMDN ngày 03/02/2012 về việc thành lập các Tổng công ty phát điện trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam, ngày 01/6/2012 Bộ Công thương đã ban hành Quyết định số 3024/QĐ-BCT về việc thành lập Công ty mẹ - Tổng Công ty Phát điện 2 (EVNGENCO 2). Theo đó, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng là doanh nghiệp do EVNGENCO 2 nắm giữ 51% vốn điều lệ.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng trở thành Công ty đại chúng được UBCKNN chấp thuận tại văn bản số 716/UB-QLPH ngày 24/02/2014.

3. Ngành nghề kinh doanh:

a. Sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

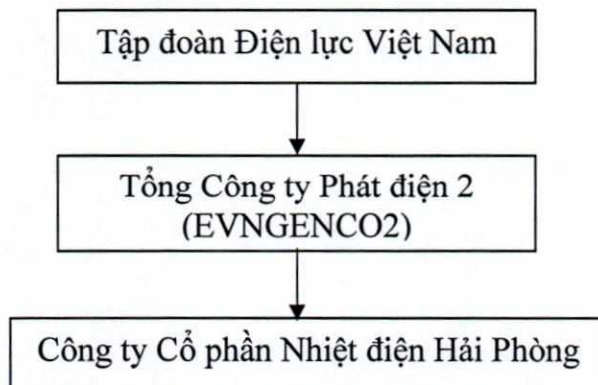
Chi tiết: Sản xuất điện; truyền tải và phân phối điện.

b. Xây dựng công trình công ích.

- c. Chi tiết: Thi công, lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo đường dây và trạm biến áp đến 220KV.
- d. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- e. Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa, bảo dưỡng, cải tạo công trình nhiệt điện, công trình kiến trúc của nhà máy nhiệt điện.
- f. Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- g. Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng miếng).
- h. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- i. Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).
- j. Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.
- k. Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.
- l. Chi tiết: Thí nghiệm, hiệu chỉnh các thiết bị điện.
- m. Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.
- n. Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.
- o. Sửa chữa máy móc, thiết bị.
- p. Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học.
- q. Sửa chữa thiết bị điện.
- r. Giáo dục nghề nghiệp.
- s. Chi tiết: Đào tạo dạy nghề quản lý thiết bị, vận hành, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị nhà máy điện.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

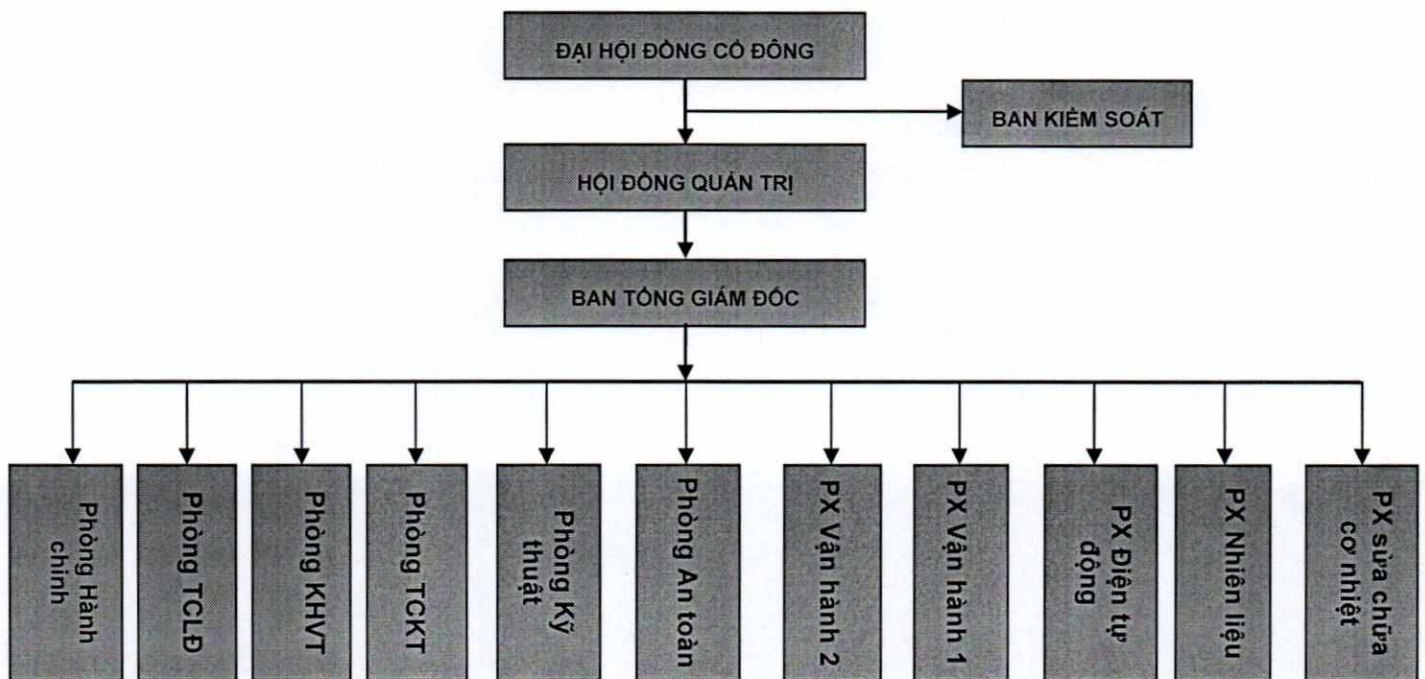
- Cơ cấu tổ chức theo cấp quản lý:



Ngày 28/12/2012, Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã có Biên bản bàn giao điều hành cho EVNGENCO 2. Theo đó, từ ngày 01/01/2013, EVNGENCO 2 có quyền điều hành đối với các đơn vị trực thuộc, các công ty con, công ty liên kết thuộc EVNGENCO 2, trong đó có Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

- Một số thông tin giới thiệu về Tổng Công ty Phát điện 2:

- Tên gọi tiếng Việt: Tổng Công ty Phát điện 2
- Tên giao dịch tiếng Anh: POWER GENERATION CORPORATION 2
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: EVNGENCO 2
- Vốn điều lệ: 10.677 tỷ đồng
- Trụ sở chính: Số 01 đường Lê Hồng Phong, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ
- Giấy Chứng nhận ĐKKD số 1800590430 do Sở KH&ĐT TP.Cần Thơ cấp ngày 19/11/2012.
- Mô hình quản trị: Công ty được tổ chức theo mô hình công ty Cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Công ty liên kết: Công ty tham gia góp vốn vào Công ty dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện miền Bắc (NPS) với tổng số vốn góp là 5 tỷ đồng, đã góp đủ.

5. Định hướng phát triển

- a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Đảm bảo vận hành các tổ máy an toàn, liên tục và hiệu quả, cung ứng điện cho nền kinh tế hàng năm từ 5-6 tỷ kWh.
 - Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông.
 - Đầu tư, nâng cao chất lượng cải thiện môi trường, hướng tới sự phát triển bền vững.
 - Nâng cao đời sống vật chất, văn hoá tinh thần cho người lao động.
- b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn
- Duy trì các tổ máy phát điện an toàn, hiệu quả và đảm bảo môi trường.
 - Sửa chữa, bảo dưỡng nhằm duy trì phát điện ổn định các tổ máy.
 - Đảm bảo cổ tức cho các cổ đông.
 - Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp hiện đại.
 - Xây dựng các định mức chi phí, chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật.
 - Tiết kiệm chi phí.
- c) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.
- Tiếp tục đầu tư, nâng cao chất lượng cải thiện môi trường, đảm bảo môi trường thân thiện.
 - Tham gia và ủng hộ tích cực các hoạt động của xã hội của cộng đồng.

6. Các rủi ro:

- Rủi ro cạnh tranh phát điện trên thị trường điện, giữa các nhà máy nhiệt điện với Nhiệt điện, giữa các nhà máy nhiệt điện với thủy điện.
- Rủi ro chênh lệch tỷ giá do hiện nay trong giá điện vẫn chưa được tính chi phí chênh lệch tỷ giá, dẫn đến vẫn phải trích bù chênh lệch tỷ giá.
- Các vật tư sửa chữa chủ yếu vẫn phải nhập khẩu do vậy tác động tỷ giá tăng ảnh hưởng đến chi phí.
- Nguồn nhân lực chất lượng cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Đặc điểm tình hình năm 2014 thời tiết bất thường mưa nhiều các nhà máy thủy điện huy động cao, các nhà máy nhiệt điện huy động rất thấp. Nhưng do chuẩn bị tốt thiết bị và độ sẵn sàng cao. Trong năm cả 4 tổ máy của Nhà máy đã đáp ứng được huy động của hệ thống. Công ty hoàn thành vượt kế hoạch, tổng sản lượng điện hai nhà máy phát đạt 132% kế hoạch; Sản lượng điện đầu cực máy phát: 6.332,55tr kWh; Sản lượng điện thương phẩm: 5.764,55 tr kWh.

a) Sản lượng điện

STT	Hạng mục	Đơn vị	Năm 2014		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so KH
	Sản lượng điện				
1	Sản lượng điện đầu cực	kWh	4783,63	6332,55	132%
2	Sản lượng điện giao nhận	kWh	4325,82	5764,57	132%

004
NG
PHÁ
[Đ]
TÓN
[P.H]

b) Giá điện, doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014		
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % so KH
1. SLĐ sản xuất (tr.kW)	3.349	4783,63	6.332,55	132%
2. SLĐ thương phẩm (tr.kW)	3.060	4325,82	5.764,57	
4. Tổng doanh thu	4.261.860	6.420.727,24	8.578.436,95	133%
- Doanh thu SXKD điện (tr.đồng)	3.927.072	6.408.727,24	8.295.818,45	
- Doanh thu Hoạt động tài chính (tr. đồng)	325.297	0	277.533,15	
- Doanh thu khác (tr. đồng)	9.491	12.000	5.085,35	
5. Tổng chi phí (tr. đồng)	2.868.674	6.142.326,8	8.247.836,65	
- Chi phí SXKD điện (tr.đồng)	2.853.795	5.236.820,4	6.856.517,77	
- Chi phí Hoạt động tài chính (tr. đồng)	1.113.736	895.506,4	1.386.285,87	
- Chi phí khác (tr. đồng)	14.879	10.000	5.033,01	
6. Lãi/ Lỗ trước thuế (tr.đồng)	279.450	278.400,4	330.600,30	
- SXKD điện (tr.đồng)	1.073.277	1.171.906,9	1.439.300,69	
- Hoạt động tài chính	(788.439)	(895.506,4)	(1.108.752,72)	
- Khác (tr. đồng)	(5.388)	2.000	52,33	
7. Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng)	279.450	278.400,4	330.600,30	

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành và Cán bộ quản lý Công ty:

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Trần Hữu Nam	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Thường Quang	Tổng Giám đốc
3	Hà Quang Giới	Phó Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Văn Thanh	Phó Tổng Giám đốc
5	Dương Sơn Bá	Phó Tổng Giám đốc
6	Nguyễn Minh Thành	Kế toán trưởng
7	Phạm Quốc Toàn	Phó phòng TCKT
8	Trần Hồng Vương	Trưởng phòng TCLĐ
9	Nguyễn Huy Đông	Phó phòng TCLĐ
10	Tạ Công Hoan	Trưởng phòng KHVT
11	Trần Thanh Huy	Phó phòng KHVT
12	Nguyễn Kim Thịnh	Phó phòng KHVT

+ Quá trình công tác:

- ✓ Từ 10/1976 - 11/1981: Sinh viên Trường ĐH Bách khoa Hà Nội.
- ✓ Từ 4/1982 - 01/1992: Tổ trưởng Tổ hiệu chỉnh Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại.
- ✓ Từ 2/1992 - 10/1995: Kỹ sư Hiệu chỉnh lò, Trung tâm Thí nghiệm Điện (Công ty Điện lực 1).
- ✓ Từ 11/1995 - 12/1998: Trưởng phòng Hiệu chỉnh lò máy, Trung tâm Thí nghiệm Điện (Công ty điện lực 1).
- ✓ Từ 12/1998 - 01/2006: Chuyên viên Ban Kỹ thuật nguồn điện, nay là Ban Kỹ thuật Sản xuất, Tập đoàn Điện lực Việt Nam.
- ✓ Từ 02/2006 - 6/2007: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ Tháng 7/2007: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty.
- ✓ Từ 8/2007 - 10/6/2013: Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ 11/6/2013 - đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

2) Ông Nguyễn Thường Quang

- + Chức danh hiện tại: Ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng.
- + Họ và tên: Nguyễn Thường Quang Giới tính: Nam
- + Sinh ngày: 10/3/1961. Quốc tịch: Việt Nam
- + Số CMND: 031.586.009 do CA Hải Phòng Cấp ngày 4/11/2005.
- + Quê quán: Tri Phương, Tiên Du, Bắc Ninh.
- + Địa chỉ thường trú: Ngũ Lão, Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.
- + Nơi ở hiện nay: Ngũ Lão, Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng.
- + Điện thoại liên hệ: 0913.385.061
- + Trình độ văn hoá: 10/10.
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Tự động hóa, tốt nghiệp Đại học Bách khoa Hà Nội năm 2000.
- + Trình độ lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
- + Ngày vào Đảng: 26/11/1992. Ngày chính thức: 26/11/1993.
- + **Quá trình công tác:**
 - ✓ Từ 11/1981- 4/1983: CNVH Trạm 110 nhà máy điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 5/1983-10/1989: Trục chính khối tổ máy 1&2 NM điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 11/1989-10/1991: Trưởng kíp vận hành điện NM điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 11/1991-1/2000: Kỹ thuật viên vận hành NM điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 1/2000-4/2000: Đào tạo Trưởng ca NM điện Phả Lại 2.

- ✓ Từ 5/2000-5/2002: Trưởng ca vận hành tổ máy 5&6 NM nhiệt điện Phả Lại.
- ✓ Từ 6/2002-10/2002: Trưởng phòng kỹ thuật đào tạo Ban CBSX Phả Lại 2.
- ✓ Từ 11/2002-10/2003: Phó phòng Kỹ thuật vận hành NM nhiệt điện Phả Lại.
- ✓ Từ 11/2003-11/2003: Phó phòng Kỹ thuật - Kế hoạch - Vật tư, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ Từ 12/2003- 18/6/2013: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ Từ 11/6 – 18/6/2013: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ Từ 19/6/2013 đến nay: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

3) Ông Nguyễn Văn Thanh

- + Chức danh hiện tại: Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- + Sinh ngày: 09/9/1959
- + Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Địa chỉ thường trú: Phường Phả Lại, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- + Điện thoại liên lạc: 0963.344.046
- + Số CMND: 142.466.044 Nơi cấp: Công an Hải Dương Ngày cấp 15/8/2005
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- + Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân chính trị.
- + Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh, chứng chỉ B.
- + **Quá trình công tác:**
 - ✓ Từ 01/1981 - 6/1984: Kỹ thuật viên Nhà máy Điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 7/1984 - 7/1987: Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Nhà máy Điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 7/1987 - 12/1988: Phó Trưởng phòng Hành chính, Nhà máy Điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 01/1989 - 11/2000: Trưởng ngành Đời sống - Quản trị, Nhà máy Điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 12/2000 - 10/2007: Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư, Nhà máy Điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 11/2007 – 20/5/2010: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 21/5/2010 – 6/2014: thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại.

- ✓ Từ 12/7/2012: Được bầu lại giữ chức vụ: Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ Từ 7/2014 – đến nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

4) Ông Hà Quang Giới:

- + Chức danh hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- + Sinh ngày: 15/6/1956.
- + Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
- + Địa chỉ thường trú: Số 16B ngõ 99 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- + Điện thoại liên lạc: 0912.360.745
- + Số CMND: 013.220.827 Nơi cấp: CA Hà Nội. Ngày cấp: 22/10/2009.
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Nhiệt điện.
- + Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp.
- + Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh, chứng chỉ C.
- + Quá trình công tác:
 - ✓ Tháng 12/1978: Tốt nghiệp Đại học Bách khoa Hà Nội.
 - ✓ Từ 3/1979 - 5/1985: Kỹ thuật viên Ban kiến thiết NM Điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 6/1985 - 10/1987: Trưởng phòng Hành chính Quản trị, NM điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 11/1987 - 12/1989: Quản đốc Phân xưởng Nhiên liệu, NM điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 1/1990 - 4/2002: Trưởng phòng Vật tư sản xuất, NM điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 1997 - 2002: Tham gia học Đại học từ xa của Viện Đại học Mở Hà Nội về chương trình Quản trị doanh nghiệp.
 - ✓ Từ 5/2002 - 3/2003: Quản đốc Phân xưởng Nhiên liệu-Đường sắt, NM điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 4/2003 - 5/2003: Kỹ thuật viên Phòng Kỹ thuật Kế hoạch Vật tư, Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 6/2003 - 5/2004: Trưởng phòng Kỹ thuật Kế hoạch Vật tư Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 6/2004 - 6/2006: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 7/2006 - 8/2006: Trưởng phòng QLDA Hải Phòng II, Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 9/2006 - 7/2009: Chuyên viên chính Cục Giám định Nhà nước về Chất lượng công trình xây dựng - Bộ Xây dựng.

- ✓ Từ 8/2009 - 10/2009: Chuyên viên chính Phòng Tổ chức Lao động, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ Từ 11/2009 – 11/2013: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- ✓ Từ 11/2013 – đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng kiêm nhiệm nhiệm vụ Giám đốc Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Hải Phòng.

5) Ông Dương Sơn Bá:

- + Họ và tên khai sinh: Dương Sơn Bá Sinh ngày: 20/01/1968
- + Chức danh hiện tại : Phó Tổng Giám đốc, kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- + Quê quán: xã Hưng Phúc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.
- + Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.
- + Trình độ văn hóa: 12/12.
- + Trình độ chuyên môn:
- + Kỹ sư Nhiệt điện, Đại học Bách khoa Hà Nội, hệ chính quy.
- + Cử nhân QTKD, Đại học Bách khoa Hà Nội, tốt nghiệp tháng 6/2012.
- + Trình độ ngoại ngữ: Tiếng A trình độ C.
- + Trình độ lý luận: Sơ cấp.
- + Ngày vào Đảng: ngày 19/4/2002, Ngày chính thức: 19/4/2003.
- + Quá trình công tác:
 - ✓ Từ tháng 4/1994 – 9/1998: Kỹ sư Nhà máy điện, Công ty phân đạm và hóa chất Hà Bắc.
 - ✓ Từ 10/1998 – 4/2000: Kỹ sư Phòng Kỹ thuật, Ban QLDA Phả Lại 2.
 - ✓ Từ 5/2000 – 10/2001: Kỹ sư Phòng Kỹ thuật, Ban CBSX, Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại 2.
 - ✓ Từ 11/2001 – 10/2002: Kỹ thuật viên Phòng Kỹ thuật, Nhà máy Nhiệt điện Phả Lại.
 - ✓ Từ 11/2002 – 8/2006: Kỹ sư Phòng Kỹ thuật, Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 9/2006 – 5/2009: Phó phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 5/2009 – 9/2009: Phó phòng Phụ trách Phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 10/2009 – 11/2013: Trưởng phòng Kỹ thuật, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
 - ✓ Từ 11/2013 – đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Những thay đổi Ban điều hành trong năm 2014:

- + Tháng 7/2014: Ông Nguyễn Văn Quyên, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng chuyển công tác và giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại; tiếp nhận và bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thanh, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Số lượng CBCNV tính đến 31/12/2014: 893 người.
- Chế độ chính sách đối với người lao động:
 - + Chính sách tiền lương: Công ty thực hiện việc xếp lương cho người lao động theo Nghị định số 205/2004NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về hệ thống thang lương, bảng lương và các chế độ phụ cấp lương trong Công ty Nhà nước. Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế phân phối tiền lương cho người lao động và tổ chức thực hiện, đảm bảo công bằng theo mức độ đóng góp của người lao động, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, đảm bảo hài hòa các lợi ích của Công ty và người lao động.
 - + Tiền lương bình quân người lao động năm 2014 là 13.715.000đ/tháng/người.
- Quản trị nguồn nhân lực:
 - + Công ty luôn chú trọng công tác quản trị nguồn nhân lực: Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại một số cán bộ lãnh đạo quản lý; khuyến khích áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, bố trí nhân lực làm việc phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn; luôn quan tâm thường xuyên đến công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Chính sách khác:
 - + Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động để người lao động có điều kiện tập trung sản xuất, công tác, nâng cao năng suất lao động, đảm bảo an toàn và hiệu quả; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...
- Ngoài các chế độ theo quy định của pháp luật mà người lao động được hưởng, Công ty còn xây dựng ký kết Thỏa ước lao động tập thể trong đó có một số quyền lợi người lao động được hưởng cao hơn so với luật như:
 - + Công ty cho thuê nhà đối với những CBCNV ở xa hoặc chưa có nhà ở.
 - + Thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích đột xuất trong lao động sản xuất; thưởng cho các cá nhân có nhiều thành tích thông qua việc cho nghỉ công tác để đi tham quan nghỉ mát trong và ngoài nước.
 - + Công ty thực hiện chế độ làm việc 40h/tuần. Người lao động được nghỉ sớm 30 phút vào các ngày cuối tuần và ngày nghỉ lễ, Tết.
 - + Thực hiện một số chế độ khác có lợi cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2014, công tác đầu tư và giải ngân chủ yếu ở dự án NMNĐ Hải Phòng 2, cụ thể như sau:
- Tình hình thực hiện gói thầu EPC: Hai tổ máy của NMNĐ Hải Phòng 2 trong năm 2014 cơ bản được hoàn thành và đã tiến hành bàn giao cho Công ty; hiện nay đang trong giai đoạn bảo hành.
 - Tình hình giải ngân: Năm 2014 giải ngân được 1.465,96/1.695,28 tỷ VNĐ, đạt 86 % kế hoạch.
- b) Các công ty con, công ty liên kết: Công ty tham gia góp vốn vào Công ty dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện miền Bắc (NPS) với tổng số vốn góp là 5 tỷ đồng, đã góp đủ.

4. Tình hình tài chính

- a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2013 (tr. Đồng)	Năm 2014 (tr. Đồng)	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	21.429.852,39	20.573.932	96%
Doanh thu thuần	3.927.072,90	8.295.818	211%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	284.838,65	330.548	116%
Lợi nhuận khác	(5.388,35)	52	-
Lợi nhuận trước thuế	279.450,31	330.600	118%
Lợi nhuận sau thuế	279.450,31	330.600	118%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	5,5%	-

- b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,295	0,62	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,184	0,44	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,742	0,73	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,877	2,70	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	9,55	14,09	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,183	0,40	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,071	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,050	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,013	0,02	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 500.000.000 cổ phần (Năm trăm triệu cổ phần).
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông: Căn cứ sổ cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng chốt đến ngày ngày 23/03/2015, cơ cấu cổ đông như sau:

- Theo tỷ lệ sở hữu: Cổ đông (4 nhà đầu tư) sở hữu từ 5% cổ phần trở lên, chiếm 93,18%. Cổ đông (565 nhà đầu tư) sở hữu cổ phần dưới 5% chiếm 6,82%.
- Theo tổ chức: 10 cổ đông là tổ chức và 559 cổ đông cá nhân. Trong đó có 01 cổ đông nước ngoài.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu: Không.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e) Các chứng khoán khác: Không.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2014, sản lượng điện sản xuất của Công ty vượt mức kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra (vượt 32%); Tổng chi phí tăng được 34% so với kế hoạch; Tổng doanh thu đạt 134%; Lợi nhuận trước thuế đạt 330,60 tỷ đồng, kế hoạch là 278,40 tỷ đồng.
- Những tiến bộ công ty đã đạt được
 - + Công ty đã sắp xếp mô hình tổ chức và bố trí lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh, bộ máy gọn nhẹ và năng động, nhiệm vụ chủ yếu hiện nay là vừa sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng.
 - + Dẫn hoàn thiện các Quy chế, Quy định trong tất cả các lĩnh vực hoạt động quản lý của Công ty, công tác quản lý của Công ty ngày càng đi vào nền nếp và có hiệu quả cao.
 - + Ý thức chấp hành kỷ luật lao động của người lao động được nâng cao, ngày càng có trách nhiệm với công việc và gắn bó với công ty.
 - + Tăng cường công tác tự kiểm soát và kiểm tra nội bộ trong các lĩnh vực hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng...
 - + Duy trì việc chấp hành các chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị.

2. Đánh giá về kết quả đầu tư xây dựng cơ bản

Tình hình chung: Công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2014 cơ bản đáp ứng và hoàn thành đúng kế hoạch, công tác giải ngân đã hoàn thành vượt kế hoạch, công tác nghiệm thu, thanh toán đảm bảo đúng trình tự và kịp thời, tình hình cụ thể như sau:

- Gói thầu EPC Hải Phòng 1: Hoàn thành thanh quyết toán gói thầu.
- Gói thầu EPC Hải Phòng 2: Hoàn thành cơ bản các mốc tiến độ chính theo kế hoạch đề ra trong năm. Hiện các tổ máy đã vận hành ổn định và đang trong thời gian bảo hành. Gói thầu đang trong giai đoạn đàm phán thanh toán gói thầu.
- Công tác quyết toán các gói thầu hoàn thành đã được đẩy nhanh, cơ bản đáp ứng kế hoạch đề ra; Công tác nghiệm thu, thanh toán đảm bảo đúng thủ tục, trình tự quy định; Thanh toán và giải ngân cho các nhà thầu kịp thời.

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản dài hạn, trong đó có máy móc và thiết bị. Các tài sản đều tham gia vào hoạt động sản xuất của Công ty. Tổng tài sản của Công ty giảm so với đầu năm là 855 tỷ đồng. Do khấu hao trong năm tăng 1.713 tỷ đồng, Tài sản cố định tăng 331 tỷ đồng, chi phí trả trước giảm 296 tỷ đồng. Phải thu khách hàng tăng 665 tỷ đồng và Hàng tồn kho tăng 159 tỷ đồng.
- Hoạt động sản xuất của Công ty chỉ tạo ra một sản phẩm và bán cho một đối tượng cho nên công nợ phải thu của Công ty chỉ có một đối tượng là Công ty Mua bán điện trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Công nợ phải thu luôn được thu hồi vốn trong thời gian quy định của hợp đồng mua bán điện.

b) Tình hình nợ phải trả

- Công ty vừa đầu tư xây dựng vừa sản xuất kinh doanh, do đó công nợ phải trả của công ty bao gồm: Khoản phải trả vốn vay cho hoạt động đầu tư, phải trả nhà thầu xây dựng và phải trả nhà cung cấp nguyên liệu, vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Các khoản phải trả vốn vay của Công ty chủ yếu là các khoản vay USD và JPY, Công ty vay lại Tập đoàn điện lực Việt Nam khoản vay USD Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc (China Eximbank) và khoản vay JPY Ngân hàng hợp tác Quốc tế Nhật Bản (Jbic) nên Công ty sẽ phải chịu rủi ro của biến động tỷ giá hối đoái.

4. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2014, Công ty duy trì sự ổn định về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý, chú trọng công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động.

5. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Duy trì vận hành an toàn - kinh tế các tổ máy phát điện, đảm bảo sản xuất phải bù đắp các chi phí; cổ tức tối thiểu 5%.
- Nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị trên cơ sở thực hiện tốt các chương trình sửa chữa, bảo dưỡng, trung tu, đại tu các tổ máy đúng hạn.
- Xây dựng đầy đủ các định mức tiêu hao, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.
- Bồi huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý, vận hành và sửa chữa.
- Phát triển bền vững thân thiện môi trường, tuân thủ các qui định của pháp luật về môi trường.
- Nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần CBCNV.

6. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Sau khi đã xem xét toàn diện các mặt hoạt động của Công ty, HĐQT thống nhất đánh giá thực trạng công tác quản lý điều hành năm 2014 như sau:

- Các mặt quản lý được nâng cao, có chất lượng, công tác an ninh được giữ vững; góp phần vào đảm bảo an ninh năng lượng Quốc gia.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 ổn định, hiệu quả. Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, chi phí, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đều đạt và vượt yêu cầu, có lãi và chia cổ tức cho các cổ đông.
- Công tác an toàn, vệ sinh môi trường PCCN đã được quan tâm, đáp ứng yêu cầu trong sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng.
- Đời sống, văn hoá, xã hội của CBCNV được quan tâm và nâng cao.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo, điều hành bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh được cổ đông giao, bám sát chỉ đạo của HĐQT.

- Ban Tổng Giám đốc báo cáo kịp thời HĐQT để đưa ra các điều chỉnh về chiến lược sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ bản đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn.
- Ban Tổng Giám đốc đã phân công phụ trách cụ thể cho từng thành viên. Từng thành viên chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc lĩnh vực được phân công.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bám sát và chỉ đạo để Ban điều hành đảm bảo thực hiện một số vấn đề trọng tâm:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, hiệu quả. Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đạt và tốt hơn định mức kế hoạch được giao; đảm bảo SX phải an toàn; giữ gìn vệ sinh – môi trường.
- Tiết kiệm chi phí giảm giá thành, tăng tính cạnh tranh. Thực hiện tốt chiến lược chào giá điện, tận dụng tối đa các cơ hội phát điện trên thị trường; đảm bảo mục tiêu sản xuất có lãi.
- Sử dụng nguồn tài chính của Công ty một cách hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn bền vững.
- Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng các qui chế, qui định, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phục vụ công tác quản lý.
- Nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại chuyên nghiệp.
- Công tác xây dựng cơ bản bám sát tiến độ, bảo đảm chất lượng trên cơ sở bảo đảm đúng trình tự pháp luật, lợi ích chủ đầu tư.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Ông Trần Hữu Nam – Chủ tịch HĐQT.
- Ông Nguyễn Thường Quang – Thành viên HĐQT.
- Ông Trương Hoàng Vũ – Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Quyên – Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Văn Thanh – Thành viên HĐQT.
- Ông Nguyễn Đức Luyện – Thành viên HĐQT.
- Ông Lê Ngọc Nam – Thành viên HĐQT.

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Danh sách	Cổ phần sở hữu	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
I	Thành viên HĐQT độc lập		
1	Ông Trương Hoàng Vũ	0	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty phát điện 2
2	Ông Nguyễn Đức Luyện	0	Phó Ban TCKT – Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước
3	Ông Lê Ngọc Nam	0	Trưởng Ban Kế hoạch – Tổng

			Công ty điện lực Vinacomin
4	Ông Nguyễn Văn Quyên	19.409	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại
II	Thành viên HĐQT khác		
5	Ông Trần Hữu Nam	100.000	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ sửa chữa nhiệt điện Miền Bắc
6	Ông Nguyễn Thường Quang	60.000	
7	Ông Nguyễn Văn Thanh	0	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Năm 2014 là năm tuy có những thay đổi đáng kể về nhân sự chủ chốt nhưng với sự nỗ lực của các thành viên, Hội đồng quản trị vẫn thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường và nhiều lần lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty kịp thời, hiệu quả. Cụ thể đã tổ chức họp 4 phiên, lấy ý kiến bằng văn bản 16 lần.

Việc giám sát của HĐQT với Ban Tổng Giám đốc cũng được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Công ty gửi các thành viên HĐQT định kỳ theo tháng, quý, năm.

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Hội đồng quản trị có 04 thành viên độc lập không điều hành, trong đó có 03 thành viên hiện đang hoạt động tại các đơn vị đầu tư, sản xuất kinh doanh điện là các ông Trương Hoàng Vũ (EVNGENCO2), ông Nguyễn Văn Quyên (Công ty cổ phần nhiệt điện Phả Lại), ông Lê Ngọc Nam (Tổng Công ty điện lực Vinacomin); Thành viên còn lại là ông Nguyễn Đức Luyện (Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước) là thành viên có kiến thức trong lĩnh vực đầu tư tài chính. Tuy hoạt động kiêm nhiệm nhưng những thành viên HĐQT với những kiến thức, kinh nghiệm trong quản lý điều hành đã có nhiều đóng góp, chỉ đạo hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của Công ty.

d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều đã tham gia các khóa học về Quản trị Doanh nghiệp.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Danh sách	Cổ phần sở hữu	Chức danh nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Mai Quốc Long – Trưởng Ban	0	Kế toán trưởng Tổng Công ty phát điện 2
2	Ông Nguyễn Quốc Tuấn – Thành viên	0	Trưởng Ban TCNS Công ty tài chính cổ phần Điện lực
3	Bà Nguyễn Thị Hà – Thành	0	Trưởng Ban TCKT Tổng

	viên		Công ty điện lực Vinacomin
--	------	--	-------------------------------

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều 33 – Điều Lệ Công ty:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong quản lý, điều hành Công ty, thực hiện các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ, trung thực, mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2014 của Ban lãnh đạo Công ty, việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty.
- Thẩm định Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty năm 2014.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD của Công ty năm 2014:

TT	Họ và tên	Tiền lương/tháng (đ)	Tiền lương, Phụ cấp/năm	Ghi chú
I	Tiền lương Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc			
1	Trần Hữu Nam - Chủ tịch HĐQT	52.800.000	633.600.000	
2	Nguyễn Thường Quang - TGD	48.000.000	576.000.000	
	Cộng		1.209.600.000	
II	Thù lao HĐQT kiêm nhiệm			
1	Trương Hoàng Vũ	6.000.000	72.000.000	
2	Nguyễn Văn Thanh	6.000.000	72.000.000	
3	Nguyễn Văn Quyên	6.000.000	72.000.000	
4	Nguyễn Đức Luyện	6.000.000	72.000.000	
5	Lê Ngọc Nam	6.000.000	72.000.000	
	Cộng		360.000.000	
	Tổng cộng (I+II)		1.569.600.000	

TT	Họ và tên	Tiền lương/tháng (đ)	Tiền lương, Phụ cấp/năm	Ghi chú
III	Thù lao Ban kiểm soát			
1	Nguyễn Thị Hà	4.800.000	57.600.000	
2	Nguyễn Quốc Tuấn	4.800.000	57.600.000	
3	Mai Quốc Long	4.800.000	57.600.000	
	Cộng		172.800.000	

- Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ: có danh sách kèm theo.
- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.
- Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: do thư ký HĐQT cung cấp . Công tác quản trị của công ty đã bám theo các quy định của pháp luật, của Công ty. Tuy nhiên trong thời gian tới, Công ty sẽ phải tập trung xây dựng các định mức tiêu hao, định mức dự trữ; cải tiến thiết bị để đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường mới

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Ý kiến kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán: Xem phụ lục ý kiến kèm theo.
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán: Xem phụ lục báo cáo kèm theo.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- <http://www.ndhp.com.vn>;
- Lưu VT, KHVT, TCLĐ, TCKT



Nguyễn Thường Quang

Giao dịch của cổ đông lớn và người có liên quan:

Stt	Tổ chức/người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại (ông Nguyễn Văn Thanh, Người đại diện phần vốn của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng là người có liên quan và thực hiện giao dịch	Ông Nguyễn Văn Thanh là Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng	127.450.000	25,49	129.850.000	25,97	Tăng: 2.400.000 CP do mua

A

Giao dịch cổ phiếu:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Nguyễn Văn Quyên	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	13.414	0,000027	19.409	0,000039	Tăng 5.995 CP do chuyển nhượng

st